

Số: 48/2022/QĐST- HNGĐ

Hà Tĩnh, ngày 03 tháng 6 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH
(V/v yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn)**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

Thành phần giải quyết việc Hôn nhân gia đình:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Trần Thị Thu Hiền

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Hải Thuần

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thu Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh, mở phiên họp công khai giải quyết việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 21/2022/TLST-HNGĐ ngày 14/02/2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, Theo Quyết định mở phiên họp số 46/2022/QĐ-TA ngày 20 tháng 5 năm 2022 bao gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân gia đình:

1. Chị Hà Thị Q, sinh năm 1997; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt

2. Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1986; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú trước khi xuất cảnh: Thôn Tân Phúc, xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh. Hiện đang lao động tại Hàn Quốc. Vắng mặt

NỘI DUNG VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH:

- Theo đơn khởi kiện, bản tự khai của chị Hà Thị Q trình bày như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Hà Thị Q và anh Nguyễn Văn C đăng ký kết hôn với nhau vào ngày 21/11/2016 tại Ủy ban nhân dân xã Thạch Hải, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh trên cơ sở tự nguyện và không bị ai ép buộc. Sau khi kết hôn, hai vợ chồng chung sống hạnh phúc với nhau được một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn. Năm 2018, anh Nguyễn Văn C đi lao động tại Hàn Quốc có về phép một lần vào năm 2019, sau đó lại sang Hàn Quốc cho đến nay chưa về Việt Nam. Nguyên nhân xảy ra mâu thuẫn là do vợ chồng mỗi người một nơi, thường xuyên bất đồng quan điểm sống dẫn đến không còn quan tâm đến nhau và không còn tình cảm với nhau. Nhận thấy tình cảm không còn, không mong muốn tiếp tục duy trì quan hệ vợ chồng nên chị Q yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Văn C.

Về con chung: Trong thời kỳ hôn nhân vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Hà Phương, sinh ngày 03/4/2017 và Nguyễn Minh Khang, sinh ngày 11/02/2019. Chị Hà Thị Q sẽ trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng con chung Nguyễn Hà Phương đến tuổi trưởng thành và đồng ý giao con chung Nguyễn Minh Khang cho anh Nguyễn Văn C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Hai bên không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không được ai ngăn cản.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết

- Quá trình giải quyết, anh Nguyễn Văn C trình bày thống nhất như nội dung trình bày của chị Hà Thị Q về quan hệ hôn nhân, con chung cũng như tài sản chung.

Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn C có nguyện vọng được đoàn tụ, nhưng nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, nếu đoàn tụ cũng không có hạnh phúc vì tình cảm vợ chồng không còn nên chị Q yêu cầu ly hôn anh đồng ý.

Về con chung: Anh và chị Q thống nhất giao con chung Nguyễn Minh Khang, sinh ngày 11/02/2019 cho anh trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Chị Q sẽ trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu Nguyễn Hà Phương, sinh ngày 03/4/2017 đến tuổi trưởng thành. Hai bên tự thỏa thuận cấp dưỡng nuôi con cho nhau không yêu cầu Tòa án giải quyết. Trong thời gian anh C chưa về nước chị Q sẽ chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Khánh thay anh C cho đến khi anh C về Việt Nam.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra, Anh Nguyễn Văn C trình bày hiện nay anh đang lao động tại Đài Loan nên không thể cung cấp địa chỉ cụ thể cho Tòa án được đồng thời do điều kiện công việc cũng như dịch bệnh phức tạp nên không thể về Việt Nam để trực tiếp giải quyết việc ly hôn nên anh yêu cầu được vắng mặt trong toàn bộ quá trình giải quyết việc ly hôn và ủy quyền việc giao nhận tài liệu, chứng cứ cho bố mẹ đẻ là ông Nguyễn Văn K và bà Hoàng Thị Minh K; địa chỉ: Thôn N, xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh sau khi nhận xét việc chấp hành pháp luật của thẩm phán, thư ký và các đương sự đã phân tích nội dung vụ việc, các vấn đề đương sự đã thỏa thuận thống nhất được với nhau đã đề nghị Tòa án áp dụng Điều 369, Điều 370 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, khoản 1 Điều 51, 55, 81, 82, 83, 123, 127 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội chấp nhận yêu cầu của các đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc Hôn nhân gia đình; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp; Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh nhận định:

[1] Thủ tục tố tụng:

Anh Nguyễn Văn C hiện đang sinh sống tại Đài Loan. Theo thông tin cung cấp của Cục quản lý xuất nhập cảnh- Bộ công an số 2148/QLXNC-P5 ngày 20/01/2022 về việc cung cấp thông tin xuất nhập cảnh thì anh Nguyễn Văn C đã xuất, nhập cảnh, hiện chưa có thông tin nhập cảnh về nước, nên vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh theo quy định tại Điều 29, Điều 37, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Anh Nguyễn Văn C xin được vắng mặt trong toàn bộ quá trình giải quyết vụ án và ủy quyền việc giao nhận tài liệu chứng cứ cho ông Nguyễn Văn K và bà Hoàng Thị Minh K (bố mẹ đẻ anh C); địa chỉ: Thôn N, xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh. Căn cứ quy định tại Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành mở phiên họp giải quyết việc Hôn nhân gia đình vắng mặt anh Nguyễn Văn C theo thủ tục chung

[2] Về nội dung:

[2.1] Quan hệ hôn nhân: Chị Hà Thị Q và anh Nguyễn Văn C đã tuân thủ các điều kiện kết hôn và đã đăng ký kết hôn vào ngày 21/11/2016 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh. Căn cứ quy định Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 thì đây là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn, cuộc sống chung của chị Hà Thị Q và anh Nguyễn Văn C hạnh phúc được một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn là quan điểm sống không hòa hợp, vợ chồng không còn tìm thấy tiếng nói chung dẫn đến tình cảm không còn, mục đích xây dựng hạnh phúc gia đình không đạt được. Nay, chị Q và anh C đều tự nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng và không mong muốn tiếp tục duy trì mối quan hệ này.

Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 quy định “Vợ, chồng hoặc cả hai có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn” (khoản 1 Điều 51); “Trong trường hợp vợ chồng cùng yêu cầu ly hôn, nếu xét thấy hai bên thật sự tự nguyện ly hôn và đã thỏa thuận về việc chia tài sản, việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con trên cơ sở đảm bảo quyền lợi chính đáng của vợ và con thì Tòa án công nhận thuận tình ly hôn....”(Điều 55).

Như vậy, chị Hà Thị Q và anh Nguyễn Văn C đã tự nguyện thỏa thuận ly hôn. Căn cứ quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân gia đình, công nhận sự thỏa thuận này của các đương sự.

[2.2] Quan hệ con chung: Trong thời kỳ hôn nhân chị Q và anh C có 02 con chung là Nguyễn Hà Phương, sinh ngày 03/4/2017 và Nguyễn Minh K, sinh ngày 11/02/2019. Chị Q và anh C thống nhất thỏa thuận giao con chung Nguyễn Hà P cho chị Q trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng con chung đến tuổi trưởng thành; giao con chung Nguyễn Minh K cho anh C trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng con chung đến tuổi trưởng thành. Trong thời gian anh C chưa về nước, chị Q sẽ chăm sóc, nuôi dưỡng cháu K thay anh C cho đến khi anh C về Việt Nam. Hai bên không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Xét thấy sự thỏa thuận này của các đương sự là phù hợp, đúng quy định pháp luật nên căn cứ khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 chấp nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu xem xét nên Tòa án miễn xét.

Xét thấy, sự thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, đúng pháp luật, không vi phạm điều cấm. Mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, không có khả năng đoàn tụ, mục đích hôn nhân không đạt được, nên cần công nhận sự thuận tình ly hôn của họ để mỗi người tự xây dựng cuộc sống mới.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 51, 55, 81, 82, 83, 123, 127 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014, các Điều 361, 367, 369, 370, 371, Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 35, 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án:

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hà Thị Q và anh Nguyễn Văn C

2. Về con chung: Giao con chung Nguyễn Hà P, sinh ngày 03/4/2017 cho chị Hà Thị Q trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng con chung đến tuổi trưởng thành; giao con chung Nguyễn Minh K, sinh ngày 11/02/2019 cho anh Nguyễn Văn C trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Trong thời gian anh C chưa về nước, chị Q sẽ thay anh C chăm sóc, nuôi dưỡng cháu K cho đến khi anh C về Việt Nam. Hai bên không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con cho nhau và có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không được ai ngăn cản.

2. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện nộp 300.000đ lệ phí ly hôn sơ thẩm của chị Hà Thị Q (đã nộp 300.000đ tại biên lai số 0000102 ngày 10/02/2022 tại Cục thi hành án Dân sự tỉnh Hà Tĩnh).

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân và gia đình không có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp không có quyền kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm đối với Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay.

Nơi nhận

- TAND cấp cao;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Cục THADS tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND xã T;
- Đương sự ;
- Lưu HS, TDS.

THẨM PHÁN- CHỦ TRÌ PHIÊN HỌP

Trần Thị Thu Hiền